

Số: 02/2025/QĐST-VHN

C, ngày 01 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – THÀNH PHỐ C

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 291/2025/TLST-VHN ngày 26/5/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1/ Ông Ngô Ngọc H, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Số B N, phường A, quận N, thành phố C (địa chỉ hiện nay là: Số B N, phường C, thành phố C).

2/ Bà Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số B N, phường A, quận N, thành phố C (địa chỉ hiện nay là: Số B N, phường C, thành phố C).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông H và bà M tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/6/2009 tại UBND phường T, quận N, thành phố C. Quá trình chung sống giữa vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đời sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nhận thấy, tình cảm không thể hàn gắn, nên ông bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Đương sự cũng thống nhất các vấn đề về tài sản chung.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23/6/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Ngô Ngọc H và bà Nguyễn Ngọc M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 03 con chung là Ngô Hòa P (nam), sinh ngày 25/4/2009, Ngô Hòa L (nam), sinh ngày 05/07/2014 và Ngô Phúc T (nam), sinh ngày 15/4/2018 cho ông H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không buộc bà M cấp dưỡng nuôi con.

Bà M được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng, ông H tự nguyện chịu, chuyển tiền tạm ứng theo biên lai thu số 0006090 ngày 22/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C thành tiền lệ phí. Đương sự đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- Các đương sự;
- Tòa án ND thành phố C;
- Viện kiểm sát ND Khu vực I;
- Chi cục THA dân sự Khu vực I;
- UBND địa phương nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu (Hs, Lt, Tds).

THẨM PHÁN

Đã ký